

Ký.ö. Lương Văn Trường

UBND TỈNH THANH HÓA
BCĐ ĐẠI HỘI ĐB DTTS
THANH HÓA LẦN THỨ II

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1716/QĐ-BCĐ
BAN DÂN TỘC TỈNH THANH HÓA
ĐẾN Số: 1054
Ngày 05/06/2014
K. chuyển:

Thanh Hóa, ngày 03 tháng 6 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Phương án phân bổ đại biểu cho các huyện, sở, ban ngành, đơn vị cấp tỉnh chọn cử đại biểu và Đại biểu mời dự Đại hội cấp tỉnh lần thứ II

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Văn bản số 1315/UBND-DTTS ngày 24 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban Dân tộc về Hướng dẫn tổ chức Đại hội đại biểu các DTTS cấp tỉnh, cấp huyện lần thứ II;

Căn cứ Quyết định số 1026/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2014 của Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số tỉnh Thanh Hóa lần thứ II;

Xét đề nghị của Trưởng ban Dân tộc tại Tờ trình số 192/TTr-BDT ngày 22 tháng 5 năm 2014 về việc xin phê duyệt phương án phân bổ đại biểu cho các huyện chọn, cử đại biểu dự Đại hội tỉnh và Đại biểu mời tham dự Đại hội tỉnh lần thứ II,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Phương án phân bổ đại biểu cho các huyện, sở, ban ngành, đơn vị cấp tỉnh chọn, cử đại biểu và Đại biểu mời dự Đại hội cấp tỉnh. (Có Phụ lục I, II, III, IV kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo Đại hội đại biểu tỉnh; UBND 11 huyện miền núi và 7 huyện có xã miền núi; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này/.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
 - Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, DTMN, V1.
- QĐ12.

TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Phạm Đăng Quyền

Phụ lục I

CƠ CẤU PHÂN BỐ ĐẠI BIỂU CẤP HUYỆN DỰ ĐẠI HỘI ĐTTS TỈNH THANH HÓA LẦN THỨ II

(Kèm theo Quyết định số 1716/QĐ-BCĐ ngày 03/6/2014 của Trường ban Chỉ đạo Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số tỉnh Thanh Hóa lần II)

STT	Tên huyện	Tổng số	Thành phần dân tộc													
			Mông		Dao		Khơ Mú		Thái		Mường		Thổ			
			Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ		
1	Mường Lát	200	5	4	4	2	1	1	44	21	75	37	4	2		
2	Quan Hóa	14	1	1					5	3	3	1				
3	Quan Sơn	10	1	1					4	2	1	1				
4	Bá Thước	23							7	3	9	4				
5	Lạng Chánh	14							6	3	3	2				
6	Ngọc Lặc	26			1	1			1	1	15	7				
7	Cẩm Thủy	18			2	1					10	5				
8	Thạch Thành	20									13	7				
9	Thường Xuân	17							8	3	4	2				
10	Như Xuân	14							4	2	3	1	3	1		
11	Như Thanh	13							3	2	4	2	1	1		
12	Triệu Sơn	4							1		2	1				
13	Tĩnh Gia	2							1	1						
14	Vĩnh Lộc	2									1	1				
15	Hà Trung	2									1	1				
16	Yên Định	2									1	1				
17	Thọ Xuân	5									3	1				
18	Bỉm Sơn	1									1					

* Ghi chú: Dự kiến phân bố trên cơ sở dân số các dân tộc trên toàn tỉnh và các huyện, tỷ lệ nữ dân bào theo quy định. Trong đó Đại biểu Anh hùng LLVT: Bỉm Sơn 01 ĐB, Thường Xuân 01 ĐB, AHLĐ: Quan Hóa 01ĐB; Bà mẹ Việt Nam anh hùng: Ngọc Lặc 01 ĐB

Phụ lục II

**THÀNH PHẦN MỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU CÁC DÂN TỘC
THiểu SỐ TỈNH THANH HOÁ**

(Kèm theo Quyết định số: 17-16 /QĐ-BCĐ ngày 03 tháng 6 năm 2014 của
Trưởng Ban Chỉ đạo Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số tỉnh lần thứ II)

KHÁCH MỜI	SỐ LƯỢNG ĐẠI BIỂU	LÁI XE, PHỤC VỤ
TỔNG SỐ	150 đại biểu	115
I. KHÁCH TRUNG ƯƠNG	6 đại biểu	3
- Ủy ban Dân tộc	6	3
II. KHỐI ĐẢNG, HÒND, UBND	25 đại biểu	21
1. Cơ quan Tỉnh uỷ	12 đại biểu	10
- Thường trực Tỉnh uỷ	4	4
- Ban Tổ chức	1	1
- Ban Tuyên giáo	1	1
- Ủy ban Kiểm tra	1	1
- Ban Dân vận	1	1
- Văn phòng	3	1
- Ban Nội Chính	1	1
2. Hội đồng nhân dân	2 đại biểu	2
- Thường trực HÒND	1	1
- Văn phòng	1	1
3. Ủy ban nhân dân	10 đại biểu	8
- Thường trực UBND	7	7
- Văn phòng	3	1
4. Đoàn Đại biểu quốc hội tỉnh	1 đại biểu	1
III. KHỐI SỞ, BAN NGÀNH, ĐOÀN THỂ, HỘI, BÁO CHÍ	45 đại biểu	43
1. Các Sở	24 đại biểu	22
- Công an tỉnh	1	1
- Sở Công thương	1	1
- Điện lực Thanh Hóa	1	1
- Sở Văn hóa- Thể thao – Du lịch	1	1
- Sở Giáo dục và Đào tạo	1	1
- Sở Giao thông Vận tải	1	1

- Sở Lao động - Thương binh & Xã hội.	1	1
- Sở Nông nghiệp & PT nông thôn	1	1
- Sở Tài chính	1	1
- Sở Tư pháp	1	1
- Sở Xây dựng	1	1
- Sở Y tế	1	1
- Sở Kế hoạch và Đầu tư	1	1
- Sở Khoa học và Công nghệ	1	1
- Sở Tài nguyên và Môi trường	1	1
- Sở Thông tin Truyền thông	1	1
- Sở Ngoại Vụ	1	1
- Sở Nội vụ	1	1
- Ban Thi đua Khen thưởng Tỉnh	1	1
- Ban Dân tộc	5	3
2. Các ngành	8 đại biểu	8
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	1	1
- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	1	1
- Kho bạc Nhà nước tỉnh	1	1
- Thanh tra tỉnh	1	1
- Trường PTTH Dân tộc Nội trú tỉnh.	1	1
- Ủy ban nhân dân thành phố	1	1
- ĐU khối các CQ cấp tỉnh	1	1
- Thành uỷ thành phố Thanh Hoá	1	1
3. Các đoàn thể	8 đại biểu	8
- Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh	1	1
- Liên đoàn Lao động Tỉnh	1	1
- Tỉnh đoàn Thanh niên	1	1
- Hội Nông dân	1	1
- Hội Liên hiệp phụ nữ	1	1
- Hội Chữ thập đỏ	1	1
- Hội Cựu chiến binh	1	1
- Hội Dân tộc học và nhân học.	1	1
4. Các cơ quan báo chí tỉnh và các cơ quan đại diện, phóng viên thường trú báo chí trung ương tại Thanh Hoá.	5 đại biểu	5
- Báo Thanh Hoá.	1	1

- Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa	1	1
- Báo Dân tộc và Phát triển	1	1
- Thường trú báo Nhân dân	1	1
- Báo Đại đoàn kết	1	1
IV. DANH SÁCH CÁN BỘ LÃNH ĐẠO TỈNH, LÃNH ĐẠO CÁC NGÀNH ĐÃ NGHỈ HƯU	15 đại biểu	
1. Các đồng chí lãnh đạo tỉnh.	03 đại biểu	
- Phạm Văn Tích	Nguyên BT TU	
- Bùi Thị Bốn	Nguyên TBDVTU	
- Lô Thị Luân	Nguyên TBDVTU	
2. Nguyên lãnh đạo BDT tỉnh đã nghỉ hưu.	12 đại biểu	
- Phạm Xuân Liêm	Nguyên Phó Trưởng Ban	
- Lê Văn Nhân	Nguyên Trưởng Ban	
- Cao Xuân Tĩnh	Nguyên Q. Trưởng ban	
- Trương Văn Huy	Nguyên Trưởng ban	
- Phạm Quang Thẩm	Nguyên Q. Trưởng ban	
- Vi Văn Ngon	Nguyên Phó TB DT HĐ	
- Bùi Văn Huy	Nguyên Phó Trưởng ban	
- Phạm Văn Thư	Nguyên Phó Trưởng ban	
- Hà Văn Thương	Nguyên Phó Trưởng ban	
- Bùi Văn Thái	Nguyên Phó Trưởng ban	
- Lưu Trần Nhuệ	Nguyên PBCS	
- Trần ngọc Thiện	Nguyên Phó Trưởng ban	
V. ĐẠI BIỂU BMVNAH, AHLĐ, AHLLVT	03 đại biểu	
VI. LÃNH ĐẠO HUYỆN ỦY, UBND CÁC HUYỆN MIỀN NÚI	56	38
- Đại diện lãnh đạo huyện ủy, UBND 11 huyện miền núi	22	22
- Đại diện lãnh đạo huyện các huyện miền xuôi	16	16
- Trưởng phòng Dân tộc 11 và cán bộ phụ trách công tác dân tộc huyện có miền núi	18	
VII. PHỤC VỤ ĐẠI HỘI		10

Phụ lục III
**DANH SÁCH ĐẠI BIỂU VÀ CƠ QUAN MỜI DỰ ĐẠI HỘI CÁC DTTS
TỈNH THANH HÓA LẦN THỨ II**

(Kèm theo Quyết định số: 174/QĐ-BCĐ ngày 03/6/2014 của Trưởng ban Chỉ đạo Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số tỉnh Thanh Hóa lần II)



I. TRUNG ƯƠNG

Ủy ban Dân tộc

II. TỈNH ỦY

1. Ban Tổ chức;
2. Ban Dân vận;
3. Ban Tuyên giáo;
4. Ban Nội chính;
5. Đảng ủy khối cơ quan cấp tỉnh;
6. Văn Phòng.

III. ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI & HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

1. Đoàn Đại biểu Quốc hội;
2. Văn Phòng HĐND;
3. Ban Dân tộc HĐND.

IV. CÁC CƠ QUAN THUỘC UBND TỈNH

1. Văn phòng UBND tỉnh;
2. Sở Kế hoạch và Đầu tư;
3. Sở Nội vụ;
4. Sở Giao thông – Vận tải;
5. Sở Văn hóa – Thể thao & Du lịch;
6. Sở Y tế;
7. Sở Giáo dục và Đào tạo;
8. Sở Tài nguyên & Môi trường;
9. Sở Khoa học – Công nghệ;
10. Sở Ngoại vụ;
11. Sở Tư pháp;
12. Sở Thông tin – Truyền thông;
13. Sở Nông nghiệp và PT nông thôn;
14. Sở Tài chính;

15. Sở Công thương;
16. Đài phát thanh – Truyền hình Thanh Hóa;
17. Báo Thanh Hóa;
18. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
19. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
20. Công an tỉnh;
21. Chi cục thống kê.

V. CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ XÃ HỘI

1. UBMT tổ quốc tỉnh;
2. Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh;
3. Liên Đoàn LĐ tỉnh;
4. Hội Nông dân tỉnh;
5. Hội Cựu Chiến binh tỉnh;
6. Tỉnh đoàn.

VI. CÁC ĐỒNG CHÍ THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

1. Mai Văn Ninh, Bí thư Tỉnh ủy;
2. Hoàng Văn Hoàng, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy;
3. Nguyễn Thị Xuân Thu, Phó Bí thư Tỉnh ủy;
4. Trịnh Văn Chiến, Phó BT-CT UBND tỉnh;
5. Phùng Bá Văn, TBTC;
6. Đỗ Trọng Hưng, TBTG;
7. Trần Quang Đảng, CNUBKT;
8. Đỗ Minh Tuấn, TBNC;
9. Nguyễn Bình Vũ, GD-SKHĐT;
10. Trịnh Xuyên, GD-CA tỉnh;
11. BCHQS tỉnh;
12. Nguyễn Đức Quyền, PCT-UBND tỉnh;
13. Nguyễn Đình Xứng, PCT-UBND tỉnh;
14. Nguyễn Xuân Phi, BTTU-TPTH;
15. Lê Thị Thìn, PCT-HĐND tỉnh;
16. Trần Hòa, Trưởng ban Khu Kinh tế Nghi Sơn.

** Nguyên là lãnh đạo Ban Dân tộc qua các thời kỳ*

1. Trương Văn Huy, Nguyên Trưởng ban;
2. Cao Xuân Tĩnh, Nguyên Phó Trưởng ban;
3. Phạm Xuân Thái, Nguyên Phó Trưởng ban;
4. Quách Minh Hải, Nguyên Phó Trưởng ban;
5. Lê Văn Nhân, Nguyên Trưởng ban;
6. Phạm Văn Liêm, Nguyên Phó Trưởng ban;
7. Phạm Quang Thắm, Nguyên Q.Trưởng ban;
8. Vi Văn Ngon, Nguyên Phó Trưởng ban;
9. Phạm Văn Thư, Nguyên Phó Trưởng ban;
10. Trần Ngọc Thiện, Nguyên Phó Trưởng ban;
11. Lưu Trần Nhuệ, Nguyên Phó Ban cán sự Đảng Miền Tây;
12. Hà Văn Thương; Nguyên Phó Trưởng Ban.

** Cán bộ là người DTTS nguyên là Thường vụ Tỉnh ủy*

1. Phạm Văn Tích, Nguyên Bí thư Tỉnh ủy;
2. Bùi Thị Bốn, Nguyên Trưởng ban Dân vận Tỉnh ủy;
3. Lô Thị Luân, Nguyên Trưởng ban Dân vận Tỉnh ủy.